

Bản án số: 12/2023/HSST

Ngày 28/4/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ S, TỈNH LÀO CAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên toà: Ông Ngô Đức Quang.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Đỗ Trọng Bằng.

2. Ông Sùng A Cờ.

- Thư ký phiên toà: Bà Đỗ Thị Hồng Hà - Thư ký Toà án nhân dân thị xã S, Lào Cai

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã S, tỉnh Lào Cai tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Thanh Châm - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 4 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã S, tỉnh Lào Cai, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 10/2023 TLST- HS, ngày 12 tháng 4 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 11/QĐXXST- HS ngày 17/4 /2023 đối với bị cáo:

Trương Ngọc Hà T (tên gọi khác: Không) sinh ngày 08/12/1985, tại huyện Nho Quan, tỉnh Ninh Bình.

Nơi cư trú: Phòng 101, nhà M7, tổ 13, phường M, quận C, thành phố Hà Nội.

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 12/12 ; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt nam; Con ông Trương Ngọc S, sinh năm 1960 và bà Nguyễn Thị D, sinh năm 1960. Cùng trú tại: Phòng 101, nhà M7, tổ 13, phường M, quận C, thành phố Hà Nội.

Vợ: Đỗ Thị Tuyết N, sinh năm 1996; Con: Trương Ngọc Gia K, sinh năm 2018. Hiện vợ và con bị cáo trú tại: 94A T, Tổ 7, phường C, quận H, thành phố Hà Nội. Bị cáo có 02 anh em, bị cáo là con thứ nhất trong gia đình. Tiền sự: Không; Tiền án: Không.

Về nhân thân của bị cáo: Ngày 06/05/2004 bị Công an phường Ng, quận B, thành phố Hà Nội xử phạt 100.000 đồng về hành vi Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có; Ngày 2/5/2008 bị Công an phường T, quận Đ, thành phố Hà Nội xử phạt 350.000 đồng về hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy; Ngày 11/10/2011, bị Công an Phường C, quận Đ, thành phố Hà Nội xử 1.500.000 đồng về hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy. Đến ngày phạm tội 24/01/2023, bị cáo đã được xóa tiền sự.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 24/01/2023. Hiện đang tạm giam tại nhà tạm giữ Công an thị xã S, tỉnh Lào Cai. Có mặt tại phiên toà.

Người làm chứng: Nguyễn Thị Quỳnh C, sinh năm 2022; Trú tại; Thôn C, xã A, huyện N, tỉnh Hải Dương. Vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án như sau: Hồi 13 giờ 00 phút ngày 24/01/2023, tổ công tác Công an thị xã S tiến hành kiểm tra hành chính tại phòng 704 khách sạn P thuộc tổ 1, phường C, thị xã S, tỉnh Lào Cai, là nơi Trương Ngọc Hà T và Nguyễn Thị Quỳnh C thuê phòng nghỉ. Quá trình kiểm tra, Trương Ngọc Hà T đã tự nguyện giao nộp cho cơ quan điều tra các chất nghi là ma túy. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ, niêm phong vật chứng theo quy định.

Tại biên bản mở niêm phong, xác định khối lượng, trích mẫu, tái niêm phong và giao nhận đối tượng giám định ngày 24/01/2023 tại Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai, xác định khối lượng số chất nghi là ma túy thu giữ khi bắt quả tang đối với Trương Ngọc Hà T gồm:

- 01 túi zip màu trắng có viền chỉ màu đỏ, bên trong chứa các hạt tinh thể màu trắng (Ký hiệu mẫu M1) có khối lượng 2,41 gam (Trích mẫu 0,37 gam; Hoàn trả 2,04 gam).

- 01 túi zip màu trắng có viền chỉ màu đỏ, bên trong chứa 03 viên hình con nhộng, có đặc điểm giống nhau (Ký hiệu mẫu M2) có khối lượng 0,44 gam (Trích mẫu 0,16 gam; Hoàn trả 0,28 gam).

- 03 túi zip màu trắng có viền chỉ màu đỏ, bên trong mỗi túi đều chứa các thanh mảnh vụn có hình thân cây nấm màu xám (Ký hiệu mẫu M3) có khối lượng 5,64 gam (Trích mẫu 2,27 gam; Hoàn trả 3,37 gam).

- 01 túi zip có một mặt màu bạc, một mặt màu vàng bên trong chứa chất bột khô màu trắng (Ký hiệu mẫu M4) có khối lượng 12,74 gam (Trích mẫu 1,43 gam; Hoàn trả 11,31 gam).

- 01 túi zip màu trắng có viền chỉ màu trắng, bên trong chứa các hạt tinh thể màu trắng (Ký hiệu mẫu M5) có khối lượng 1,45 gam (Trích mẫu 0,5 gam; Hoàn trả 0,95 gam).

- 02 túi nilon màu da cam, trên mặt túi có dòng chữ “CHALI”, bên trong chứa chất bột (Ký hiệu mẫu M6) có khối lượng 2,19 gam (Trích mẫu 0,6 gam; Hoàn trả 1,59 gam).

- 01 túi nilon màu đỏ, trên một mặt túi có dòng chữ “Ferrari”, bên trong túi có chứa chất bột khô, màu cam (Ký hiệu mẫu M7) có khối lượng 1,53 gam (Trích mẫu 0,68 gam; Hoàn trả 0,85 gam).

- 01 túi zip màu trắng, có viền chỉ màu đỏ, bên trong túi zip chứa nụ cây thực vật màu xám, đã khô (Ký hiệu mẫu M8) có khối lượng 2,62 gam (Trích mẫu 0,75 gam; Hoàn trả 1,87 gam).

Tại kết luận giám định số 39/KL-GĐMT ngày 30/01/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai kết luận: Mẫu M1, M5 có khối lượng 3,86 gam là loại chất ma túy Ketamine; Mẫu M2, M6, M7 có khối lượng 4,16 gam là loại chất ma túy MDMA; Mẫu M3 có khối lượng 5,64 gam là loại nấm có chứa

ma túy Psilocine; Mẫu M4 có khối lượng 12,74 gam là loại chất ma túy Cocaine; Mẫu M8 có khối lượng 2,62 gam là nụ cây cần sa.

Quá trình điều tra xác định:

Vào khoảng giữa tháng 01 năm 2023, Trương Ngọc Hà T sử dụng điện thoại di động Iphone 13 Pro của bản thân đăng nhập vào ứng dụng Telegram tìm kiếm và đặt mua các loại ma túy gồm: ketamine, cần sa, cocaine, MDMA và nấm thức thần với giá 20.000.000 đồng. Qua trao đổi, T và người bán ma túy thống nhất sau khi T nhận ma túy thì sẽ thanh toán trực tiếp cho người giao. Khoảng 03 đến 04 ngày sau, có người gọi điện cho T để giao hàng, sau khi kiểm tra bên trong hộp hàng đúng với số lượng và các loại ma túy mà T đã đặt, T thanh toán cho người này số tiền 20.000.000 đồng và nhận ma túy. Ngày 20/01/2023, T gọi điện và rủ Nguyễn Thị Quỳnh C đến thị xã S, tỉnh Lào Cai chơi. Đêm ngày 23/01/2023, Chi điều khiển xe ô tô nhãn hiệu Mercedes - benz C300 màu trắng, biển kiểm soát 34A-590.15 đến đón T. T cho toàn bộ số ma túy đã mua được vào một vali cùng với quần áo lên xe của C. Sau đó, T điều khiển xe ô tô cùng với C đi từ thành phố Hà Nội lên thị xã S. Đến khoảng 08 giờ sáng ngày 24/01/2023, cả hai lên đến thị xã S và thuê Phòng nghỉ 704 Khách sạn P thuộc tổ 1, phường C, thị xã S để nghỉ. T mang theo ma túy vào bên trong phòng nghỉ với mục đích để sử dụng cho bản thân. Đến khoảng 13 giờ cùng ngày, tổ công tác của Công an thị xã S tiến hành kiểm tra hành chính tại Phòng 704 của Khách sạn P. Quá trình kiểm tra, T đã tự giác bỏ toàn bộ số ma túy trong vali ra giao nộp cho tổ công tác của Công an thị xã S. Tổ công tác đã mời người chứng kiến, lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với T về hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy, thu giữ và niêm phong vật chứng theo quy định.

Cáo trạng số 09/CT-VKS ngày 10 tháng 4 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã S, tỉnh Lào Cai, truy tố bị cáo Trương Ngọc Hà T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm n khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự.

- Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã S, giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị hội đồng xét xử:

+ Tuyên bố bị cáo Trương Ngọc Hà T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”

+ Áp dụng điểm n khoản 2 Điều 249, điểm s khoản 1,2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Trương Ngọc Hà T từ 06 năm 06 tháng đến 07 năm 06 tháng tù.

+ Về hình phạt bổ sung: Không cần áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

+ Về vật chứng: Áp dụng điểm a,c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự. điểm a,c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy tịch thu toàn bộ khối lượng ma túy còn lại sau trích mẫu giám định, cùng các túi Zip và bì niêm phong ban đầu gửi giám định, được tái niêm phong trong bì thư của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai.

- Tịch thu sung quỹ nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 13 pro màu xanh, đã qua sử dụng của Trương Ngọc Hà T.

+ Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và tuyên quyền kháng cáo cho bị cáo theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi và quyết định tố tụng của Điều tra viên, cơ quan cảnh sát Điều tra Công an thị xã S, Kiểm sát viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã S, trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự và bị cáo không có khiếu nại gì. Do đó các hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh và hình phạt: Tại phiên tòa hôm nay bị cáo Trương Ngọc Hà T khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, đúng như nội dung cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thị xã S đã truy tố và đúng với lời khai của bị cáo, người làm chứng trong quá trình điều tra, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác đã thu thập trong hồ sơ vụ án. Như vậy đủ căn cứ kết luận, bị cáo Trương Ngọc Hà T là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự đã mua 4,16 gam MDMA và 12,74 gam Cocaine, 3,86 gam Ketamine và 2,62 gam nụ cây cần sa, 5,64 gam là loại nấm có chứa ma túy Psilocine là ma túy theo danh mục được ban hành kèm theo Nghị định số 57/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ với mục đích để sử dụng đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Với khối lượng Ma túy bị cáo T tàng trữ, so với mức tối thiểu của khối lượng các chất ma túy được quy định tại khoản 3 Điều 249 Bộ Luật hình sự là 60,153%. Do vậy bị cáo Trương Ngọc Hà T bị truy tố và xét xử theo điểm n khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi của bị cáo Trương Ngọc Hà T đã thực hiện là nghiêm trọng, xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của nhà nước về chất ma túy. Gây mất trật tự, trị an ở địa phương, làm lan tràn tệ nạn nghiện ma túy, ảnh hưởng đến sức khỏe, suy thoái giống nòi, là mầm mống dẫn đến các tội phạm nguy hiểm khác. Để giữ nghiêm kỷ cương pháp luật, góp phần đẩy lùi và loại bỏ ma túy ra khỏi đời sống xã hội. Cần phải đưa bị cáo ra xét xử nghiêm minh trước pháp luật và quyết định mức án tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội bị cáo đã thực hiện và cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian, mới đủ điều kiện giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội và đấu tranh phòng chống tội phạm.

Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo Trương Ngọc Hà T không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Được hưởng 01 tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 và nhiều tình tiết theo khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Vì trong quá trình điều tra, tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo. Ngoài ra, trong thời gian làm việc tại Công ty cổ phần Beat Việt Nam, bị cáo

Trương Ngọc Hà T được cấp giấy chứng nhận đã tích cực và trách nhiệm khi đại diện cho công ty tham gia hoạt động thiện nguyện “Sống sau lũ 2020”. Bị cáo có Bồ đề là được tặng 02 huân chương chiến công hạng nhất, 01 huân chương chiến công hạng nhì, 01 huân chương chiến công hạng ba, 01 huy chương quân kỳ quyết thắng; Ông nội được tặng huân chương kháng chiến hạng ba và huân chương kháng chiến hạng nhì; Ông ngoại được tặng huân chương kháng chiến hạng nhất và huân chương kháng chiến hạng nhì; Bà ngoại được tặng huân chương kháng chiến hạng ba.

Về mức hình phạt đối với bị cáo như đại diện Viện kiểm sát đề nghị là phù hợp với quy định của pháp luật.

[3] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo không có tài sản riêng và việc làm thu nhập ổn định, nên không áp dụng hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 điều 249 Bộ luật hình sự đối với bị cáo.

[4] Về vật chứng gồm: 3,86 gam Ketamine trích mẫu giám định 0,87 gam không hoàn lại, còn 2,99 gam; 4,16 gam MDMA trích mẫu giám định 1,44 gam không hoàn lại, còn 2,72 gam; 12,74 gam Cocaine trích mẫu 1,43 gam không hoàn lại, còn 11,31 gam; 5,64 gam thanh, mảnh vụn hình thân cây nấm có chứa ma túy Psilocine trích mẫu 2,27 gam không hoàn lại, còn 3,37 gam; 2,62 gam nụ cây cần sa trích mẫu 0,75 gam không hoàn lại, còn 1,87 gam, cùng các túi Zip và bì niêm phong ban đầu gửi giám định, là vật cấm tàng trữ, lưu hành và vật không có giá trị sử dụng, nên tịch thu tiêu hủy. 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 13 pro màu xanh, bị cáo sử dụng liên lạc để mua ma túy, cần tịch thu nộp ngân sách nhà nước.

[5] về những vấn đề liên quan đến vụ án:

Đối với người bị cáo T khai bán ma túy trên ứng dụng Telegram và người giao ma túy cho bị cáo. Quá trình điều tra không xác định được tên, tuổi, địa chỉ của hai người này. Nên không xử lý được.

Đối với người quản lý Khách sạn P: Quá trình điều tra, Cơ quan CSĐT Công an thị xã S xác định việc bị cáo T tàng trữ trái phép chất ma túy khách sạn không biết. Nên không xử lý.

Đối với Nguyễn Thị Quỳnh C: Quá trình điều tra xác định, Nguyễn Thị Quỳnh C không biết và không liên quan đến hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy của bị cáo T. Do đó, không xem xét xử lý và cơ quan điều tra đã trả lại toàn bộ tài sản và giấy tờ đã thu giữ cho chị Nguyễn Thị Quỳnh C.

[6] Về án phí: Bị cáo Trương Ngọc Hà T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm n khoản 2 Điều 249, Điều 38; điểm s khoản 1,2 Điều 51; điểm a,c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự. Điểm a,c khoản 2 Điều 106; khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Trương Ngọc Hà T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2. Về mức hình phạt: Xử phạt bị cáo Trương Ngọc Hà T 06 (sáu) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù, tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam bị cáo 24/01/2023.

3. Về xử lý vật chứng:

Tịch thu tiêu huỷ: 2,99 gam Ketamine, 2,72 gam MDMA, 11,31 gam Cocaine, 1,87 gam nụ cây cần sa và 3,37 gam thân cây nấm có chứa ma túy Psilocine, cùng các túi Zip và bì niêm phong ban đầu gửi giám định, được tái niêm phong trong 01 bì thư của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai: Trên một mặt bì thư tại các mép dán của bì niêm phong có chữ ký, ghi rõ họ tên của: Bùi Thị H, Phạm Văn H, Nguyễn Đức D, Trương Ngọc Hà T và hình dấu tròn của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai. Mặt còn lại của bì thư có ghi: “Vật chứng còn lại sau trích mẫu giám định thu giữ của Trương Ngọc Hà T ngày 24/01/2023 tại phòng 704 khách sạn P thuộc tổ 1, phường C, thị xã S, tỉnh Lào Cai”.

Tịch thu nộp ngân sách nhà nước: 01 điện thoại di động hiệu Iphone 13 pro, màu xanh (đã qua sử dụng) bên trong có lắp 01 sim Mobiphone số 0936.965.885 thu giữ của bị cáo Trương Ngọc Hà T.

4. Về án phí: Buộc bị cáo Trương Ngọc Hà T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng)

5. Quyền kháng cáo đối với bản án: Án xử công khai sơ thẩm, bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

6. Bản án này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- VKSND tỉnh;
- VKSND thị xã;
- Bị cáo;
- Phòng hồ sơ NV Công an tỉnh;
- CCTHADS thị xã;
- CQCSDT Công an thị xã;
- CQTHAHS Công an thị xã ;
- Sở Tư pháp tỉnh Lào cai;
- Lưu HS- VP - THS-THAHS (6).

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Ngô Đức Quang

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đỗ Trọng Bằng

Sùng A Cở

Ngô Đức Quang

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- VKSND tỉnh;
- VKSND thị xã;
- Bị cáo;
- Phòng hồ sơ NV Công an tỉnh;
- CCTHADS thị xã;
- CQCSĐT Công an thị xã;
- CQTHAHS Công an thị xã ;
- Sở Tư pháp tỉnh Lào cai;
- Lưu HS- VP - THS-THAHS (6);

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Ngô Đức Quang

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Vũ Minh Huân

Sùng A Cở

Ngô Đức Quang

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- VKSND tỉnh;
- VKSND thị xã;
- Bị cáo;
- Phòng hồ sơ NV Công an tỉnh;
- CCTHADS thị xã;
- CQCSĐT Công an thị xã;
- CQTHAHS Công an thị xã ;
- Sở Tư pháp tỉnh Lào cai;
- Lưu HS- VP - THS-THAHS (6);

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Ngô Đức Quang

**CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN
TOÀ**

THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN

Nguyễn Văn Tuấn

Sùng A Cở

Ngô Đức Quang

Nơi nhận:
- TAND tỉnh;

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

- VKSND tỉnh;
- VKSND thị xã;
- Bị cáo;
- Phòng hồ sơ NV Công an tỉnh;
- CCTHADS thị xã;
- CQCSĐT Công an thị xã;
- CQTHAHS Công an thị xã ;
- Sở Tư pháp tỉnh Lào cai;
- Lưu HS- VP - THS-THAHS (6);

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Ngô Đức Quang

